

Số: 784 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series gồm các ký hiệu: SDA1-40; SDA2-40; SDA1-70; SDA2-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	SDA1-40	PDM 126-2021
2	SDA2-40	PDM 127-2021

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
3	SDA1-70	PDM 128-2021
4	SDA2-70	PDM 129-2021

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2031 và thay thế Quyết định số 179/QĐ-TĐC ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 784 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series gồm các ký hiệu: SDA1-40; SDA2-40**

STT	Ký hiệu	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung
1	SDA1-40	01	02	01	01	01	01
2	SDA2-40	01	04	01	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu EP-1796, hãng Tatsuno (Nhật Bản); IC chương trình được gắn trên bo mạch chính có ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021;
- Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1797, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đ;
  - Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Buồng bơm và bầu lường:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Buồng bơm: Bơm chìm ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ);

7. Bộ phát xung ký hiệu EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản):

- Phát xung: 100 xung/L hoặc 200 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.





**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series gồm các ký hiệu: SDA1-70; SDA2-70**

STT	Ký hiệu	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung
1	SDA1-70	01	02	01	01	01	01
2	SDA2-70	01	04	01	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu EP-1796, hãng Tatsuno (Nhật Bản); IC chương trình được gắn trên bo mạch chính có ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021;
- Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1797, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đ;
  - Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Buồng bơm và bầu lường:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đôi xúng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Buồng bơm: Bơm chìm ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ).

7. Bộ phát xung ký hiệu EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản):

- Phát xung: 100 xung/L hoặc 200 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có rắc nối giữa, không rẽ nhánh.




Số: 794 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**  
*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Ultra – High Speed Series, ký hiệu SDF422210JMBBT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 472-2019.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2029 và thay thế Quyết định số 248/QĐ-TĐC ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**



**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 794 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Ultra – High Speed Series, ký hiệu SDF422210JMBBT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
SDF422210JMB BT000000	02	04	04	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:
  - Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 140 L/min;
  - Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 14 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 10 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử:
  - Bo mạch chính ký hiệu EP-1796 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất; IC chương trình (ký hiệu: 20 SOEHD EP1796U051) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số (ký hiệu: EP-1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0÷9999999) Đồng;
  - Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000÷9999,999) L;
  - Dải đơn giá 05 số: (0÷99999) Đồng/L.
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm:
  - Bầu lường kiểu Roto không tiếp xúc (Hai trục roto xoắn dạng hình quạt, mỗi trục có 3 cánh), ký hiệu: FM-1002 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất; Cơ cấu điều chỉnh điện tử;
  - Buồng bơm (ký hiệu: FP-1001) kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.
7. Bộ phát xung:
  - Ký hiệu: EP-1052B002 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
  - Số phát xung: 100 xung/L; 1 vòng ứng với 0,5 L;
  - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, cáp nối từ phát xung lên CPU được kết nối bằng giắc, không rẽ nhánh.



Số: 788 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu PECO8P gồm các ký hiệu: PECO8P-40; PECO8P-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO8P-40	PDM 744-2017
2	PECO8P-70	PDM 745-2017



**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027 và thay thế Quyết định số 423/QĐ-TĐC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 788 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO8P-40**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số lượng	Số bơm	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO8P-40	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:
  - Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
  - Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:  
Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PECO\_8 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PECO-8V1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU:
  - Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
  - Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) đồng;
  - Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) lít;
  - Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) đồng/lít.
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:
  - Bầu lường: ký hiệu PM-1007, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
  - Buồng bơm: ký hiệu SP-1001 có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu van 1 chiều.
7. Bộ phát xung do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:
  - Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường (200 xung/L);
  - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.





- **II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO8P-70**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO8P-70	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 70 L/min
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 5 L/min

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PECO\_8 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PECO-8V1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) lít;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) đồng/lít.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Buồng bơm và bầu lường do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

- Bầu lường: ký hiệu PM-1007, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu SP-1001 có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu van 1 chiều.

7. Bộ phát xung do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

- Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường (200 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




Số: 793 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1229/QĐ-TĐC ngày 28 tháng 7 năm 2022 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 08 (tám) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, gồm các ký hiệu: SDA111110JMBBT000000; SDA111120JMBBT000000; SDA222210JMBBT000000; SDA222220JMBBT000000; SDA222230JMBBT000000; SDA244410JMBDT000000; SDA244420JMBDT000000; SDA244430JMBDT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	SDA111110JMBBT000000	PDM 654-2018

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	SDA111120JMBBT000000	PDM 655-2018
3	SDA222210JMBBT000000	PDM 656-2018
4	SDA222220JMBBT000000	PDM 657-2018
5	SDA222230JMBBT000000	PDM 658-2018
6	SDA244410JMBDT000000	PDM 659-2018
7	SDA244420JMBDT000000	PDM 660-2018
8	SDA244430JMBDT000000	PDM 661-2018

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2032 và thay thế Quyết định số 1229/QĐ-TĐC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (đề b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 793 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 08 (tám) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, gồm các ký hiệu: SDA111110JMBBT000000; SDA111120JMBBT000000; SDA222210JMBBT000000; SDA222220JMBBT000000; SDA222230JMBBT000000; SDA244410JMBDT000000; SDA244420JMBDT000000; SDA244430JMBDT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)

TT	Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung
1	SDA111110JMBBT000000	02	01	01	01	01	01
2	SDA111120JMBBT000000	02	01	01	01	01	01
3	SDA222210JMBBT000000	04	02	02	02	01	02
4	SDA222220JMBBT000000	04	02	02	02	01	02
5	SDA222230JMBBT000000	04	02	02	02	01	02
6	SDA244410JMBDT000000	04	02	04	04	02	04
7	SDA244420JMBDT000000	04	02	04	04	02	04
8	SDA244430JMBDT000000	04	02	04	04	02	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min; 70 L/min.
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min; 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1796) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. IC (ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số (ký hiệu: EP – 1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) Lít;
- Dải hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/Lít.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

✍

✍



#### 6. Bầu lờng và buồng bơm:

- Bầu lờng: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất; thể tích vòng quay trục bầu lờng: 0.5L/1 vòng quay;
- Buồng bơm (ký hiệu: FP-1001) kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.

#### 7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.



Số: 795 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-GL, ký hiệu WDA222220JMBBT001000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 1968-2018.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2028 và thay thế Quyết định số 1348/QĐ-TĐC ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 795 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in kiểu Sunny-GL, ký hiệu WDA222220JMBBT001000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
WDA222220 JMBBT001000	01	04	02	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 50 L/min; 80 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 3 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu EP-1796 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất; IC chương trình (ký hiệu: 10W7EXST EPE1796L02) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Hiển thị dạng LCD;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 99999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1034):
  - Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh điện tử do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
  - Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm (ký hiệu: FP-1022) kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu van 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1129, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 1000 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, cáp nối từ phát xung lên CPU được kết nối bằng giắc, không rẽ nhánh.





Số: 796 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1578/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, ký hiệu GDA222220JMBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 640-2018.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

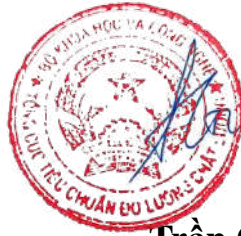
**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2029 và thay thế Quyết định số 1578/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**



**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 796 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, ký hiệu GDA222220JMBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung
GDA222220JMBBF000000	04	02	02	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min; 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 3 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1773 hoặc EP-1531 hoặc EP-1631 hoặc EP-1626 hoặc EP-1627 hoặc EP-1627A hoặc EP-1628) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. IC (ký hiệu: 6412352F20V hoặc PECO NEOF20V hoặc AT27C04090PU1118) được gắn trên bo mạch chính.

Bo mạch hiển thị số đo hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất:

- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 06 số: (0,000 ÷ 999,999) Lít;
- Dải hiển thị đơn giá 04 số: (0 ÷ 9999) Đồng/Lít.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515):
  - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí hoặc điều chỉnh điện tử do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất;
  - + Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc PSG-0257, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất.

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.



Số: 797 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1579/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 05 (năm) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, gồm các ký hiệu GDA111110JCBBF000000; GDA111120JCBBF000000; GDA222210JCBBF000000; GDA222220JCBBF000000; GDA222230JCBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	GDA111110JCBBF000000	PDM 641-2018

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	GDA111120JCBBF000000	PDM 642-2018
3	GDA222210JCBBF000000	PDM 643-2018
4	GDA222220JCBBF000000	PDM 644-2018
5	GDA222230JCBBF000000	PDM 645-2018

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2029 và thay thế Quyết định số 1579/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 797 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 05 (năm) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, gồm các ký hiệu GDA111110JCBBF000000; GDA111120JCBBF000000; GDA222210JCBBF000000; GDA222220JCBBF000000; GDA222230JCBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)

TT	Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung
1	GDA111110JCBBF000000	02	01	01	01	01	01
2	GDA111120JCBBF000000	02	01	01	01	01	01
3	GDA222210JCBBF000000	04	02	02	02	02	02
4	GDA222220JCBBF000000	04	02	02	02	02	02
5	GDA222230JCBBF000000	04	02	02	02	02	02

#### 1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min; 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 3 L/min.

#### 2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

#### 3. Cấp chính xác: 0,5.

#### 4. Bộ chỉ thị điện tử:

Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1773 hoặc EP-1531 hoặc EP-1631 hoặc EP-1626 hoặc EP-1627 hoặc EP-1627A hoặc EP-1628) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. IC (ký hiệu: 6412352F20V hoặc PECO NEOF20V hoặc AT27C04090PU1118) được gắn trên bo mạch chính.

Bo mạch hiển thị số đo hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất:

- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) Lít;
- Dải hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/Lít.

#### 5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

## 6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515):
  - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí hoặc điều chỉnh điện tử do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất;
  - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc PSG- 0257, kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất.

## 7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.

8

Số: 799 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1580/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, gồm các ký hiệu GDA111110JMBBF000000; GDA111120JMBBF000000; GDA222210JMBBF000000; GDA222230JMBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	GDA111110JMBBF000000	PDM 636-2018



STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	GDA111120JMBBF000000	PDM 637-2018
3	GDA222210JMBBF000000	PDM 638-2018
4	GDA222230JMBBF000000	PDM 639-2018

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 7 năm 2029 và thay thế Quyết định số 1580/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 799 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEO Series, gồm các ký hiệu GDA111110JMBBF000000; GDA111120JMBBF000000; GDA222210JMBBF000000; GDA222230JMBBF000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)

TT	Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung
1	GDA111110JMBBF000000	02	01	01	01	01	01
2	GDA111120JMBBF000000	02	01	01	01	01	01
3	GDA222210JMBBF000000	04	02	02	02	02	02
4	GDA222230JMBBF000000	04	02	02	02	02	02

#### 1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 40 L/min; 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 3 L/min.

#### 2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

#### 3. Cấp chính xác: 0,5.

#### 4. Bộ chỉ thị điện tử:

Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1773 hoặc EP-1531 hoặc EP-1631 hoặc EP-1626 hoặc EP-1627 hoặc EP-1627A hoặc EP-1628) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. IC (ký hiệu: 6412352F20V hoặc PECO NEOF20V hoặc AT27C04090PU1118) được gắn trên bo mạch chính.

Bo mạch hiển thị số đo hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất:

- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 06 số: (0,000 ÷ 999,999) Lít;
- Dải hiển thị đơn giá 04 số: (0 ÷ 9999) Đồng/Lít.

#### 5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

#### 6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515):

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí hoặc điều chỉnh điện tử do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất;
- + Thê tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.





- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc PSG- 0257, kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất.

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.



Số: 800 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, gồm các ký hiệu SDA11111FJMBBT000000-E; SDA22221FJMBBT000000-E; SDB366410JMBDT000000-E; SDB366420JMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	SDA11111FJMBBT000000-E	PDM 713-2014

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	SDA22221FJMBBT000000-E	PDM 714-2014
3	SDB366410JMBDT000000-E	PDM 715-2014
4	SDB366420JMBDT000000-E	PDM 716-2014

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2024 và thay thế Quyết định số 1581/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**

**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 800 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, gồm các ký hiệu SDA1111FJMBBT000000-E; SDA22221FJMBBT000000-E; SDB366410JMBDT000000-E; SDB366420JMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)**

T T	Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lượng	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung	Ghi chú
1	SDA11111FJMBBT000000-E	02	01	01	01	01	01	Cột bơm có hệ thống thu hồi hơi
2	SDA22221FJMBBT000000-E	04	02	02	02	01	02	
3	SDB366410JMBDT000000-E	04	03	06	06	02	06	Cột bơm không có hệ thống thu hồi hơi
4	SDB366420JMBDT000000-E	04	03	06	06	02	06	

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 80 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 3 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1796) do hãng Tatsuno - Nhật Bản sản xuất. IC (ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số (ký hiệu: EP – 1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) Lít;







- Dải hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/Lít.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515):

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất;

- + Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001, kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất.

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;

- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;

- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.



Số: 798 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDB36643FJMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 1729-2015.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2025 và thay thế Quyết định số 1582/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 798 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDB36643FJMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bộ phát xung	Ghi chú
SDB36643FJM BDT000000-E	04	03	06	06	02	06	Cột bơm có hệ thống thu hồi hơi

1. Phạm vi lưu lượng:
  - Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 80 L/min;
  - Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 3 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử:
  - Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1796) do hãng Tatsuno - Nhật Bản sản xuất. IC (ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số (ký hiệu: EP - 1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
  - Dải hiển thị số Lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) Lít;
  - Dải hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/Lít.
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm:
  - Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515):
    - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất;
    - + Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
  - Buồng bơm: ký hiệu FP-1001, kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất.
7. Bộ phát xung:
  - Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
  - Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
  - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.

Số: 801 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDC211110JMBBT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 237-2015.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 1583/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 801 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDC211110JMBBT000000, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
SDC211110 JMBBT000000	02	02	01	01	01

#### 1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 140 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 5 L/min.

#### 2. Lượng cấp phát tối thiểu: 5 L.

#### 3. Cấp chính xác: 0,5.

#### 4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính (ký hiệu: EP-1796) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. IC (ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021) được gắn trên bo mạch chính; Bo mạch hiển thị số (ký hiệu: EP – 1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Hiển thị dạng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dải hiển thị số Lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) Lít;
- Dải hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/Lít.

#### 5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

#### 6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (kiểu: Lobe Meter 32mm): do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.
- Buồng bơm (ký hiệu: FP-1001) kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.

#### 7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025 hoặc EP-1052B002, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.



Số: 790 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu PECO8 gồm các ký hiệu: PECO8-40; PECO8-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO8-40	PDM 837-2016
2	PECO8-70	PDM 838-2016

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2026 và thay thế Quyết định số 1587/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 790 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO8-40**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO8-40	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PECO\_8 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PECO 8V1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex;
- Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường (200 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không có rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đôi xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.





**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO8-70**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO8-70	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PECO\_8 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PECO 8V1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Dài hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dài hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dài đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex;
- Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường (200 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không có rẽ nhánh.

7. Buồng bơm và bầu lường:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.




Số: 789 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu PECO5-E gồm các ký hiệu: PECO5-E-40; PECO5-E-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO5-E-40	PDM 1125-2015
2	PECO5-E-70	PDM 1126-2015

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2025 và thay thế Quyết định số 1588/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**



**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 789 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu PECO5-E, ký hiệu: PECO5-E-40**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO5-E-40	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU và bảng mạch hiển thị; IC chương trình có ký hiệu Pic 30F4013 hoặc ký hiệu PECO5-EV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 99999999) Đ;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Nước sản xuất: Trung Quốc;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/lít);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cầu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.







**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu PECO5-E, ký hiệu: PECO5-E-70**

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO5-E-70	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU và bảng mạch hiển thị; IC chương trình có ký hiệu Pic 30F4013 hoặc ký hiệu PECO5-EV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 99999999) Đ;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Nước sản xuất: Trung Quốc;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/lít);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cầu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.

Số: 802 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 371/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDA24441FJMBDT000000-E; SDA24443FJMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	SDA24441FJMBDT000000-E	PDM 065-2018
2	SDA24443FJMBDT000000-E	PDM 066-2018

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2028 và thay thế Quyết định số 1589/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 802 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 02 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu Sunny-XE Series, ký hiệu SDA24441FJMBDT000000-E; SDA24443FJMBDT000000-E, hãng TATSUNO CORPORATION (Nhật Bản) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller)

TT	Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung	Ghi chú
1	SDA24441FJMBDT000000-E	04	02	04	04	01	Cột bơm có hệ thống thu hồi hơi
2	SDA24443FJMBDT000000-E	04	02	04	04	01	

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 80 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 3 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ cấu tính và chỉ thị điện tử, ký hiệu ER-1000 (Gồm có: bảng mạch CPU có ký hiệu EP-1796. IC chương trình số 23 SOMST EP 1796U021 hoặc R4F24259VFA hoặc PECO XEU021 và bảng mạch hiển thị có ký hiệu EP-1797) do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0÷999999) Đồng;
- Hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000÷9999,999) L;
- Hiển thị đơn giá 05 số: (0÷99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường: kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001, kiểu bơm bánh răng ăn khớp trong, tự hút, có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van 1 chiều do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất.

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/L hoặc 100 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.

8

9

Số: 791 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 04 (bốn) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller) gồm các ký hiệu: PECO9-40; PECO9-70; PECO9P-40; PECO9P-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO9-40	PDM 3128-2017
2	PECO9-70	PDM 3129-2017
3	PECO9P-40	PDM 3130-2017
4	PECO9P-70	PDM 3131-2017

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2027 và thay thế Quyết định số 1590/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Irân Quý Giàu**



**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 791 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9-40**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO9-40	02	01	01	01	01	01
	04	01	02	02	02	02
	06	01	03	03	03	03
	08	01	04	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất;
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PC1708 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3, Trung Quốc sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515 kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.







**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9-70**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO9-70	02	01	01	01	01	01
	04	01	02	02	02	02
	06	01	03	03	03	03
	08	01	04	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất;
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PC1708 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3, Trung Quốc sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515 kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.

*g*

*g*

**III. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9P-40**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO9P-40	02	01	01	01	01	01
	04	01	02	02	02	02
	06	01	03	03	03	03
	08	01	04	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất;
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PC1708 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3, Trung Quốc sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có môi nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex;
- Bầu lường: ký hiệu PM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu SP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.

*(Handwritten mark)*

*(Handwritten mark)*

**IV. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9P-70**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bộ chỉ thị điện tử	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO9P-70	02	01	01	01	01	01
	04	01	02	02	02	02
	06	01	03	03	03	03
	08	01	04	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất;
- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU ký hiệu PC1708 và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD hoặc LED;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Ký hiệu: ExdIIAT3, Trung Quốc sản xuất;
- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trục bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có môi nối hoặc rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex;
- Bầu lường: ký hiệu PM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu SP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.





Số: 786 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1592/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu PECO4, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 804-2014.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2024 và thay thế Quyết định số 1592/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 786 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu: PECO4**

Kiểu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số bộ phát xung
PECO4	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính CPU có các ký hiệu: EP – 1517; EP – 1516; bảng mạch hiển thị ký hiệu EP - 1520; IC chương trình có các ký hiệu: SM-934-CPU; SM-981-CPU; PECO PECO4 934 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị: VFD;
- Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
- Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 06 số: (0,00 ÷ 9999,99) L;
- Phạm vi hiển thị đơn giá 04 số: (0 ÷ 9999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Ký hiệu: EK – 1025;
- Số phát xung: 100 xung/1 L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn có Jack nối giữa, không rẽ nhánh.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515 kiểu 4 piston đôi xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay;
- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001 hoặc ký hiệu PSG-0257, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.





Số: 785 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series gồm các ký hiệu: SDA3-40; SDA3-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	SDA3-40	PDM 3171-2021
2	SDA3-70	PDM 3172-2021



**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2031 và thay thế Quyết định số 1784/QĐ-TĐC ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

**Phụ lục**  
**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 785 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

**I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng bộ phát xung
SDA3-40	04	03	06	06	02	06

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu EP-1796, hãng Tatsuno (Nhật Bản); IC chương trình được gắn trên bo mạch chính có ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021;
- Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1797, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
  - Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Phạm vi đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đôi xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Buồng bơm: Bơm chìm lắp ngoài đọt đo xăng dầu, ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ).

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Phát xung: 100 xung/L hoặc 200 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.





**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu Sunny-XE Series**

Ký hiệu	Số mặt hiển thị	Số bơm	Số lường	Số vòi	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng bộ phát xung
SDA3-70	04	03	06	06	02	06

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min; 70 L/min
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min; 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu EP-1796, hãng Tatsuno (Nhật Bản); IC chương trình được gắn trên bo mạch chính có ký hiệu: 23 SOMST EP 1796U021;
- Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1797, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
  - Hiển thị dạng LCD;
  - Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
  - Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Phạm vi đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc ký hiệu MP-02515, kiểu 4 piston đôi xúng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Buồng bơm: Bơm chìm lắp ngoài đọt đo xăng dầu, ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ).

7. Bộ phát xung:

- Ký hiệu EK-1025, hãng Tatsuno (Nhật Bản);
- Phát xung: 100 xung/L hoặc 200 xung/L;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, có giắc nối giữa, không rẽ nhánh.




Số: 787 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), gồm các kiểu: PECO9S-40; PECO9S-70; PECO9-120, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Kiểu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO9S-40	PDM 2736-2020
2	PECO9S-70	PDM 2737-2020
3	PECO9-120	PDM 2738-2020

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2030 và thay thế Quyết định số 2074/QĐ-TĐC ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 787 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

#### I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu: PECO9S-40

Ký hiệu	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO9S-40	02	01	01	01	01	01
	04	01	01	02	02	02

##### 1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min.

##### 2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

##### 3. Cấp chính xác: 0,5.

##### 4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính (ký hiệu: PC1708), IC chương trình (ký hiệu: PCCTHV1.0) được gắn trên bo mạch chính;
- Bo mạch hiển thị số do PECO - Việt Nam sản xuất:
  - Hiển thị: LCD hoặc LED;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 999999) Đồng;
  - Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.
- Có chế độ bơm tự do hoặc cài đặt theo số lít hoặc số tiền đặt trước.

##### 5. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515) của hãng TATSUNO (Nhật Bản).
  - Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
  - Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5L/1 vòng quay.

##### - Buồng bơm: Bơm chìm ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ)

##### 6. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 (Trung Quốc):

- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trực bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

8

8

**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu: PECO9S-70**

Ký hiệu	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO9S-70	02	01	01	01	01	01
	04	01	01	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{max}$ ): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{min}$ ): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính (ký hiệu: PC1708), IC chương trình (ký hiệu: PCCTHV1.0) được gắn trên bo mạch chính;
- Bo mạch hiển thị số do PECO - Việt Nam sản xuất:
  - Hiển thị: LCD hoặc LED;
  - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
  - Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
  - Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.
- Có chế độ bơm tự do hoặc cài đặt theo số lít hoặc số tiền đặt trước.

5. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515) của hãng TATSUNO (Nhật Bản).
  - Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
  - Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm: Bơm chìm ký hiệu STPMVS2-VL2-00, hãng Franklin Fueling System Madison (Mỹ)

6. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 (Trung Quốc):

- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trực bầu lường (400 xung/L);
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

8

8



**III. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), kiểu: PECO9-120**

Ký hiệu	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số bộ phát xung
PECO9-120	02	01	02	02	01	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 120 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 10 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 10 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất:

- Một (01) bộ chỉ thị điện tử gồm: Bo mạch chính (ký hiệu: PC1708), IC chương trình (ký hiệu: PCCTHV1.0) được gắn trên bo mạch chính;

- Bo mạch hiển thị số do PECO - Việt Nam sản xuất:

- Hiển thị: LCD hoặc LED;
- Dài hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đồng;
- Dài hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dài đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đồng/L.

- Có chế độ bơm tự do hoặc cài đặt theo số lít hoặc số tiền đặt trước.

5. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường (ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515) của hãng TATSUNO (Nhật Bản).

- Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5L/1 vòng quay.

- Buồng bơm: ký hiệu FP – 1001 hoặc PSG – 0257, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều, hãng TATSUNO (Nhật Bản).

6. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 (Trung Quốc):

- Số phát xung: 200 xung/1 vòng quay trực bầu lường (400 xung/L);

- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

Số: 792 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;*

*Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 372/BC-KT1 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller) gồm các ký hiệu: PECO9 40-40; PECO9 40-70, do Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex (địa chỉ trụ sở chính: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.38343654) sản xuất có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	PECO9 40-40	PDM 4218-2020
2	PECO9 40-70	PDM 4219-2020

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

**Điều 4.** Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2030 và thay thế Quyết định số 2546/QĐ-TĐC ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

**Điều 6.** Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



**Trần Quý Giàu**

## Phụ lục

### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 792 /QĐ- TĐC ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

#### I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9 40-40

Số lượng chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung
01	02	01	02	02	02

##### 1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất ( $Q_{\max}$ ): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất ( $Q_{\min}$ ): 4 L/min.

##### 2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

##### 3. Cấp chính xác: 0,5.

##### 4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bo mạch chính ký hiệu PC1708, IC chương trình ký hiệu: PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính;

- Bo mạch hiển thị số;

+ Hiển thị: LCD hoặc LED.

+ Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đ;

+ Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;

+ Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L.

+ Có chế độ bơm tự do hoặc cài đặt theo số lít hoặc số tiền đặt trước.

##### 5. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc MP-02515 kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L /1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);

- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều, hãng Tatsuno (Nhật Bản).

##### 6. Bộ phát xung ký hiệu: ExdIIAT3 (Trung Quốc):

+ Phát xung: 200 xung/1 vòng quay trực bầu lường (400 xung/lít).

+ Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, là cáp liền không có môi nối hoặc rẽ nhánh.

**II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo (Peco Controller), ký hiệu: PECO9 40-70**

Số lượng bộ chỉ thị	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng vòi bơm	Số lượng bộ phát xung
01	02	01	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min; 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4 L/min; 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử do Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex sản xuất

- Bo mạch chính ký hiệu PC1708, IC chương trình ký hiệu: PCCTHV1.0 được gắn trên bo mạch chính;

- Bo mạch hiển thị số;

+ Hiển thị: LCD hoặc LED.

+ Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9999999) Đ;

+ Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;

+ Dải đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L;

+ Có chế độ bơm tự do hoặc cài đặt theo số lít hoặc số tiền đặt trước.

5. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường: ký hiệu FM-1007 hoặc MP-02515 kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L /1 vòng quay, hãng Tatsuno (Nhật Bản);

- Buồng bơm: ký hiệu FP-1001, bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều, hãng Tatsuno (Nhật Bản).

6. Bộ phát xung ký hiệu: ExdIIAT3 (Trung Quốc):

+ Phát xung: 200 xung/1 vòng quay trực bầu lường (400 xung/lít);

+ Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.